## bÁO CÁO

## TÌNH HÌNH HOATT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ KÊ HOẠCH NĂM 2019

## CỦẢ HỘI ĐỔNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

## Kính gữi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

## A. TİNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018

## I. Đánh giá Tình hình chung

Năm 2018, biến động về việc tăng giá CNG và một số nguyên liệu là thách thức lớn nhất đối với Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh phải gánh chịu. Mặt khác, bên cạch phải đối mặt với sự canh tranh của thị trường gạch men ngày càng khốc liệt hơn. Công ty còn với gặp phải những khó khăn như: Thiết bị, máy móc đẩu tư đã lâu, thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa và chi phí nhân công nhiều đã làm cho giá thành sản phẩm cao.

Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị đã có sự đánh giá đúng tình hình và kịp thời chỉ đạo Ban điều hành Công ty đề ra các giải pháp phù hợp, linh hoạt, chủ động đối phó với những khó khăn nêu trên, cộng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể người lao động, nên kết quả SXKD năm 2018 các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể như sau:

- Lợi nhuận trước thuế là: 18,733 tỷ đồng (đạt $117,08 \%$ so với kế họach).
- Doanh thu là: 398,274 tỷ đồng (đạt $109,92 \%$ so với kế hoạch) và đạt $115,7 \%$ so với năm 2017, doanh thu vượt cao, là do giá bán một số sản phẩm kích thước lớn như: SP $30 * 60, \mathrm{SP}$ granit... cao hơn các dòng sản phẩm khác.
- Tiếp tục khẳng định thương hiệu Thanh Thanh với thị trường bằng cam kết đảm bảo chất lượng sản phẩm và đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.
- Tình hình tài chính của Công ty được duy trì ổn định, lành mạnh.
- Cơ cấu tổ chức và năng lực của bộ máy tiếp tục được cơ cấu lại hoàn thiện hơn, tinh gọn và hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.
- Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động,
 động viên được người lao động gắn bó với Công ty.


## II. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

### 1.1. Về quản lýy theo chức năng nhiệm vụu trong Điều lệ

Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch công tác đã đề ra và tình hình của thị trường, tình hình thực tế của Công ty để chỉ đạo quyết liệt các mặt hoạt động của Công ty.

Trong năm 2018, HĐQT tố chức 6 phiên họp toàn thể (vào các ngày $15 / 01 / 2018$, $09 / 4 / 2018,16 / 5 / 2018,12 / 7 / 2018,12 / 10 / 2018$ ) và tổ chức 10 lần lấy ý kiến các TV HĐQT. Ban hành 21 nghị quyết, 09 quyết định và một số văn bản quan trọng khác để quản lý các hoạt động của Công ty.

HĐQT thường xuyên theo dõi tình hình, giám sát các hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban điều hành hoặc làm việc trực tiếp với các bộ phận.

### 1.2. Về tình hình thục hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, HĐQT đã triển khai thực hiện các nội dung như sau:

## a. Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018

HĐQT đã chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu và tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty vào ngày 26/4/2018.

## b. Chỉ đ̛̣o thưc hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018

| TT | CÁC CHİ TIÊU | $\begin{aligned} & \text { Đơn vị } \\ & \text { tính } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Thực } \\ & \text { hiện } \\ & 2017 \end{aligned}$ | $\begin{gathered} \text { Kế } \\ \text { hoạch } \\ 2018 \end{gathered}$ | $\begin{aligned} & \text { Thực } \\ & \text { hiẹ̣n } \\ & 2018 \\ & \hline \end{aligned}$ | So với KH năm | So với <br> TH 2017 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Vốn điều lệ | Tẏ đồng | 59,92 | 59,92 | 59,92 | 100\% | 100\% |
| 2 | Doanh thu | Tẏ đồng | 344,27 | 362,34 | 398,27 | 109,92\% | 115,7\% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tẏ đồng | 24,53 | 16,00 | 18,73 | 117,08\% | 76,4\% |
| 4 | Lợ nhuận sau thuế | Tỳ đồng | 19,65 | 12,80 | 15,07 | 117,72\% | 76,6\% |
| 5 | Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ | \% | 32,8\% | 21,4\% | 25,15\% | 117,52\% | 76,6\% |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

Đánh giá chung: Việc giá CNG tăng đã làm cho lợi nhuận năm 2018 giảm so với năm 2017. Nhưng xem xét khách quan, toàn diện hoạt động SXKD của Công ty của năm 2018, thì kết quả đạt được là điều đáng khích lệ trong một năm đầy khó khăn, thách thức.
c. Công tác đà̀u tu:

- Hội đồng quản trị đã phê duyệt đầu tư mua 02 máy ép cho Phân xưởng Cramic, giá trị:
8.801.665.305 đồng (hiện nay đang triển khai thực hiện);
- Đầu tư mua cổ phiếu VTA: 1.715.900 CP, giá trị: 11.427.575.701 đồng


## d. Giám sát và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn

HĐQT đã theo sát tình hình biến động của nền kinh tế chỉ đạo Ban Điều hành Công ty có những điều chỉnh hợp lý kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình biến động của thị trường và giá cả nguyên nhiên vật liệu. Cân đối và điều chỉnh linh hoạt kế họach sản xuất để giảm hàng tồn kho, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

## e. Chi đạo hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị

Năm 2018, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý phù hợp với tình hình thực tế của Công ty như sau:

- Ban hành thực hiện Quy chế chức năng, nhiệm vụ các Phòng, Phân xường(tháng 01 năm 2018);
- Ban hành thực hiện Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng(tháng 4 năm 2018);
- Ban hành thực hiện Quy chế quản trị Công ty(tháng 4 năm 2018).
f. Những cống việc chưa thực hiện được năm 2018:
+ Chưa thực hiện được việc đầu tư Nhà máy mới, Lý do là: Chưa lựa chọn được phương án đầu tư tối ưu và hiệu quả.
+ Chưa thực hiện được việc mua bán doanh nghiệp khác(M\&A) và đầu tư vào Công ty khác cùng nghành nghề, Lý do là: Chưa có Phương án tối ưu cho việc mua bán và đầu tư vào các Công ty cùng nghành nghề.
+ Chưa thực hiện được việc phát hành tăng vốn điều lệ, Lý do là: Do chưa đầu tư Nhà máy mới và chưa mua bán doanh nghiệp khác(M\&A) và đầu tư vào Công ty khác cùng nghành nghề, nên chưa cần phải tăng vốn điều lệ.


### 1.3. Các hoạt động khác

Ngoài hoạt động có trong kế hoạch năm, HĐQT thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc thẩm quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, như sau:
a. Công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư
$\mathrm{H} D \mathrm{Q}$ đã cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động của Công ty theo đúng quy định
của pháp luật chứng khoán đối với tổ chức niêm yết. Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, của $\mathrm{H} Ð \mathrm{QT}$ và các tài liệu liên quan khác đã được công bố đúng hạn đến cổ đông và nhà đầu tư quan tâm.

## b. Công tác chi trả cổ tức năm 2017 và tạm ưng cổ tưc 2018

Thực hiện nội dung của nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018, HDQT đã thục hiện việc chi trả cổ tức năm 2017 dúng quy định. $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$ đã ban hành nghị quyết số $37 / \mathrm{NQ}-\mathrm{H}$ QT, ngày $22 / 02 / 2019$ về việc tạm ưng chi cổ tức năm 2018vào ngày 28/3/2019.

## 2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018

### 2.1 Về hoạt động chung của Hội đồng quản trị:

Năm 2018, việc quản lý Công ty đã tuân thủ đúng quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty hiện hành; thông tin minh bạch theo đúng chuẩn mực, tạo được lòng tin cuaa các cổ đông, Người lao động, Co quan quản lý nhà nước và khách hàng.

Trên cơ sở kế hoạch công tác năm 2018, các nội dung ĐHĐCĐ giao và kết quả tổ chức thực hiện. Các hoạt động của $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$ là đúng thẩm quyền, có sụ phân công phù hợp và hiệu quă, xử lý kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền phục vụ công tác điều hành SXKD của Công ty.

Công tác tồ chức các cuộc họp của $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$ T và các đọt lấy ý kiến Thành viên HDQ Q bằng văn bản đã được thục hiện đúng quy định của pháp luật. Các quyết định của HDQ T phù hợp thực tế tinh hình SXKD và hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình điều hành; phối họp tốt và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.
2.2 Hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và cho ý kiến bằng văn bản về các vấn đề thuộc thẩm quyền, với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng, phát huy năng lực lãnh đạo của từng Thành viên $\mathrm{H} Ð \mathrm{Q}$, vi lọ̣i ich của các cổ đông và sụ̣ phát triển của Công ty, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT dã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty trong việc: Chi đạo thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giưa các Thành viên $\mathrm{H} \mathrm{Q} T$; Chi đạo tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT ; Chi đạo giám sát Ban điều hành thục hiện các Nghị quyết, Quyết định của HDQT ; Chi đạo, hỗ trợ, đồn đốc việc thục hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên H Q Q .
- Các Thành viên HĐQT đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến lĩnh vực được phân công, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch SXKD chung năm 2018 của Công ty.


### 2.3 Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2018

a. Thù lao HĐQT năm 2018 là:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- TV HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban KS: 3.000.000 đồng/người/tháng
-TV BKS: 1.500 .000 đồng/người/tháng
(Chi tiết ảược trình $Đ H Đ C Đ ~ q u y e ̂ ́ t ~ t o a ́ n ~ t h u ̀ ~ l a o ~ c u ̉ a ~ H Đ Q T, ~ B K S ~ n a ̆ m ~ 2018) ~(~) ~$
b. Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2018

Tuân thủ theo Quy chế tài chính, Định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

## III. Về hoạt động của Ban điều hành năm 2018

$\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$ đánh giá cao năng lực và tinh thần trách nhiệm của Ban điều hành đã quyết liệt đối diện với các khó khăn thách thức để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, điều hành các họạt động của Công ty, thể hiện ở các mặt sau:

- Thực hiện nghiêm túc các quyết định của $\mathrm{H} \supseteq \mathrm{Q}$ phù hợp với tình hình thực tế.

Triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được $H Đ Q T$ phê duyệ̣t.

- Quản lŷ, điều hành mọi hoạt động theo đúng thẩm quyền, có sự phân công rõ ràng giữa các cấp quản lý.
- Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, tăng cường tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, điện, nước; quyết liệt giảm chi phí, nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm nhằm đáp ưng nhu cầu của khách hàng, đồng thời đảm bảo các lợi ích lâu dài của Công ty.
- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính minh bạch, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn và phát huy nguồn vốn; quyết liệt xử lý công nợ.
- Tồ chức thực hiện tốt việc sản xuất sản phẩm $30^{*} 60$ trên dây chuyền Công nghệ sản xuất gạch ốp tường kích thước nhỏ và sản phẩm Granit đạt chất lượng cao, tiêu thụ tốt, mang lại hiệ̣u quả cao.
- Chủ động thực hiện việc mở rộng thị trường, chăm sóc và sàng lọc các đại lý, đồng thời tìm thêm đại lý mới có khả năng tiêu thụ tốt hơn. Xây dựng các chế độ chính sách bán hàng; hỗ trợ các đại lý đã gắn bó, đồng hành cùng Công ty những lúc khó khăn.
- Tiếp tục đầy mạnh phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển sản phầm mới.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tự đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn lao động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của Công ty.
- Duy trì mặt bằng tiền lương và chính sách đãi ngộ hợp lý, có chính sách khen thưởng minh bạch, nâng cao tính kỷ luật, chuyên nghiệp của người lao động.

Các thành quả đạt được của Ban điều hành trong năm 2018, đã tạo cơ sở thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và những năm tiếp theo.

\section*{B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐÒNG QUẢN

## TRI NĂM 2019

}Với sản phẩm gạch ốp lát, năm 2019 mức độ cạnh tranh rất khốc liệt, nhất là giá. Nguồn nguyên liệu đẩu vào cho quá trình sản xuất ngày càng khan hiếm và giá cũng tăng theo thời gian. Chi phí sửa chữa Thiết bị, chi phí nhân công nhiều làm cho chi phí giá thành sản phầm cao. Trước tình hình đó, yê̂u cầu Công ty phải có kế hoạch Sản xuất kinh doanh hợp lý để ồn định và đầu tư phát triển.

## 1. Định hướng của Công ty:

Mục tiêu chính của năm 2019 vẫn là sản xuất với công suất hợp lý để duy trì thị trường, giữ vững thị phần và tạo việc làm ổn định cho người lao động. HĐQT đề ra chương trình công tác như sau:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tất cả các hoạt động trong Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và các nội dung được ĐHĐCĐ phê duyệt phù hợp với nội lực của Công ty.
- Chỉ đạo các bộ phận liên quan duy trì hệ thống phân phối hiện nay, tăng cường mở rộng thị trường một số khu vực miền Đông nam bộ chưa có sản phẩm của Công ty. Mặt khác, phát triển những dòng sản phầm có lợi thế cạnh tranh cao và tích cực tìm kiếm thêm thị trường xuất khẩu ra nước ngoài.
- Đẩy mạnh nghiên cứu, áp dụng việc cải tiến công nghệ, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.
- Đầu tư một số thiết bị bán tự động thay thế con người nhằm tinh giảm lao động.
- Thực hiện đánh giá hiệu quả dự án đầu tư, nghiên cứu, tính toán để đầu tư phù hợp, đảm bảo hoàn thành công tác đầu tư theo các mục tiêu đề ra.
- Chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điê̂̀u lệ̀ và thực tế trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục rà soát, sửa đồi, bồ sung các quy chế, quy định phù hợp quy định pháp luật và tình hình hoạt động SXKD cua Công ty.
- Hoàn thiện các quy định nâng cao hiệ̣u quả công tác quản lý tài sản, nguồn vốn.
- Chỉ đạo các công tác liên quan đến quan hệ cổ đông theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.
- Đảm bảo thu nhập và điều kiện làm việc của người lao động. Tăng cường chỉ đạo xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu của năm 2019:

- Doanh thu:

405,378 tỷ đồng(tương đương: 101,78 \% so với năm 2018)

- Sản lượng SX: $\quad 5.100 .000 \mathrm{~m}^{2}$ (tương đương: $94,62 \%$ so với năm 2018)
- Sản lượng tiêu thụ: $5.200 .000 \mathrm{~m}^{2}$ (tương đương: $98,42 \%$ so với năm 2018)
- Lợi nhuận trước thuế: 17 tỳ đồng (tương đương: $90,75 \%$ so với năm 2018)
- Cổ tức: $15 \%$ (bằng $100 \%$ năm 2018).


## 3. Công tác đầu tư:

- Tổ chức thực hiện đúng tiến độ việc đầu tư 2 máy ép cho Phân xưởng ceramic
- Tiếp tục nghiên cứu dự án đầu tư nhà máy mới, chuẩn bị di dời Công ty đến địa điểm mới theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai.
- Tìm hiểu mua bán sát nhập một số Công ty làm ăn thua lỗ để cải tạo nâng cấp sản xuất các chủng loại gạch cao cấp có kích thước lớn, nhằm tăng khả năng cạnh tranh.
- Khi có phương án đầu tư, Công ty sẽ phát hành tăng vốn Điều lệ.


## 4. Thù lao của HĐQT và $B K S$ năm 2019

Đề nghị Đại hội Cổ đông phê duyệt mức thù lao cho Hội động quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019, cụ thể là:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000 .000 đồng/người/tháng
-TV HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban KS: 3.000.000 đồng/người/tháng
- TV BKS: 1.500 .000 đồng/người/tháng

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019. Hội đồng quản trị Công ty mong nhận được sự tin tưởng của các cổ đông và sẽ nỗ lực đưa Công ty vượt qua mọi khó khăn để Công ty ổn định và phát triển.

Chúc các quý vị Cổ đông và các vị Đại biểu mạnh khỏe và hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.
Trân trọng./.

## Noi nhân:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban ĐH;
- Website công ty;
- Luru HĐQT


TO̊NG CÔNG TY VLXD SÓ 1-CTCP CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH
$\cos \rangle 80$
Số: 17/BC-TTC

CỘNG HÒA XÃ HỢI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
CS 88
Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2019

# BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019 

## Kính gưui: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh

Ban điều hành Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh báo cáo kết qủa thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, dự kiến KH SXKD năm 2019 với các nội dung chính như sau:

## I. Những thuận lợi và khó khăn tại Công ty:

## A. Thuận lợi:

- Thương hiệu Thanh Thanh được người tiêu dùng biết đến đã nhiều năm.
- Tình hình tài chính lành mạnh, tính thanh khỏan cao.
- Hệ thống các đại lý phân phối sản phẩm tương đối ổn định và đã đồng hành cùng với Công ty nhiều năm vừa qua.
- Lực lượng lao động kỹ thuật có tay nghề, có kinh nghiệm và nhiều lao động đã gắn bó nhiều năm với Công ty, đây là nguồn nhân lực hết sức quý giá cho việc vận hành những máy móc, thiết bị đã lạc hậu, hư hỏng nhiều nhưng lại sản xuất được những loại sản phẩm có chất lượng cao.
- Tổ chức bộ máy ổn định, tinh gọn, kỷ cương. Các tổ chức đoàn thể hoạt động tốt. Công tác an tòan lao động vệ sinh môi trường thực hiện hiện tốt .


## B. Khó khăn:

- Năm 2018, biến động về việc tăng giá CNG và một số nguyên liệu là thách thức lớn nhất đối với Công ty phải gánh chịu.
- Cung cầu mất cân đối dẫn đến cạnh tranh khốc liệt, đặt biệt là gạch giá rẻ từ phía Bắc tràn vào đã làm cho việc tiêu thụ sản phẩm càng thêm khó khăn.
- Thiết bị, máy móc đầu tư đã lâu, thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa và chi phí nhân công cao. Thiết bị, máy móc lạc hậu, nên không thể sản xuất được một số sản phẩm cao cấp có kích thước lớn, do đó bất lợi về khả năng cạnh tranh.
- Công ty đã có chủ trương của tinh Đồng Nai di dời, nên khó khăn cho việc đầu tư chiều sâu, cải tiến thiết bị nâng cao chất lượng, cũng như đa dạng hóa sản phẩm.
- Kho bãi chật hẹp nên rất khó khăn trong việc dự trữ nguyên liệu vào mùa mưa, đặc biệt trong điều kiện Công ty sản xuất rất nhiểu chủng lọai sản phẩm.
- Hiện nay Công ty sử dụng CNG tiết kiệm chi phí hơn so với sử dụng LPG, nhưng chi phí vẫn cao hơn các đơn vị sử dụng khí hóa than và khí thấp áp. Khả năng cạnh tranh vẫn hạn chế.
II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

1. Các chỉ tiêu chính:

| STT | Chi tiêu | ĐVT | KH 2018 | TH năm 2018 | Tỷ lệ TH so KH |
| :---: | :--- | :--- | ---: | ---: | ---: |
| 1 | Sản xuất | $\mathrm{m}^{2}$ | 4.800 .000 | 5.389 .675 | $112,28 \%$ |
| 2 | Tiêu thụ | $\mathrm{m}^{2}$ | 4.900 .000 | 5.283 .467 | $107,83 \%$ |
| 3 | Doanh thu | Tỷ đồng | 362,345 | 398,274 | $109,92 \%$ |
| 4 | Lãi trước thuế | Tỷ đồng | 16,0 | 18,732 | $117,08 \%$ |

2. Chất lượng sản phẩm năm 2018:

| Phân xưởng | Lọai 1 | Lọai 2 | Lọai phếchính phẩm |
| :--- | ---: | ---: | ---: |
| Phân xưởng 1 | $89,96 \%$ | $10,04 \%$ | $1,49 \%$ |
| Phân xường 2 | $89,16 \%$ | $10,84 \%$ | $1,14 \%$ |
| Phân xưởng 3 | $87,88 \%$ | $12,12 \%$ | $1,19 \%$ |

## 3. Các chỉ tiêu khác:

| Các chi tiêu | ĐVT | Số đầu năm <br> $01 / 01 / 2018$ | TH tại <br> $31 / 12 / 2018$ | Tỷ̉ lệ TH với <br> đầu năm (\%) |
| :--- | :--- | ---: | ---: | ---: |
| Hàng tồn kho | $\mathrm{m}^{2}$ | 1.144 .096 | 1.217 .747 | $106,44 \%$ |
| Tồng nợ phải trà | Tỷ đồng | 90,305 | 121,496 | $134,54 \%$ |
| Tồng nợ phải thu | Tỳ đồng | 30,697 | 62,020 | $202,04 \%$ |
|  |  |  |  |  |

## 4. Đánh giá chung tình hình sản xuất kinh doanh:

Do giá CNG năm 2018 tăng bình̊ quân: 2.615 đồng/kg đã làm cho lợi nhuận năm 2018 giảm so với năm 2017.

Để đối phó với việc tăng giá nhiên liệu(CNG), Ban điều hành Công ty đã có nhưng giải pháp như sau:

- Kịp thời chuyển đổi sản phẩm mới, đưa ra nhiều chính sách bán hàng phù hợp, linh hoạt. Tăng giá bán và tăng sản lượng tiêu thụ những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh tốt hơn nhu: SP 30*60, SP Granite.

- Tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm định mức sử dụng gas, điện.

Mặc dù lợi nhuận năm 2018 giảm so với năm 2017, nhưng xem xét khách quan, toàn diện hoạt động SXKD của Công ty của năm 2018, thì kết quả SXKD đạt được là điều đáng khích lệ trong một năm đầy khó khăn, thách thức.

## 5. Công tác đầu tư:

- Hội đồng quản trị đã phê duyệt mua đầu tư 02 máy ép cho Phân xưởng Cramic, giá trị: 8.801.665.305 đồng(hiện nay đang triển khai thực hiện);
- Đầu tư mua cổ phiếu VTA: 1.715900 CP , giá trị: 11.427.575.701 đồng.
III. Dự kiến kế họach sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Các chỉ tiêu chính:

| Stt | Chi tiêu | Đơn vị | Kế họach năm 2019 |
| :---: | :--- | :---: | ---: |
| 1 | San xuất | $\mathrm{m}^{2}$ | 5.100 .000 |
| 2 | Tiêu thụ | $\mathrm{m}^{2}$ | 5.200 .000 |
| 3 | Doanh thu | Tỷ đồng | 405,387 |
| 4 | Lãii trước thuế | Tỹ đồng | 17,0 |

- Để đạt mục tiêu SXKD năm 2019, BĐH Công ty đề ra các giải pháp sau:
- Tăng cường quản lý tiết kiệm nguyên liệu và chủ động tìm nguồn nguyên liệu có chất lượng tốt, gía cả hợp lý nhằm giảm chi phí.
- Tăng cường kiểm sóat qui trình công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Cấu trúc lại chủng lọai sản phẩm, phát triển mẫu mã mới phù̀ hợp với nhu cầu của thị trường, đặc biệt các sản phẩm kích thước lớn, sản phẩm Granit.
- Điều chỉnh chính sách bán hàng linh hoạt với tình hình thị trường từng thời điểm.
- Phát triển thêm Đại lý tiêu thụ và tìm thêm nhà nhập khẩu để tăng xuất khẩu.
- Tinh gọn bộ máy, tinh giảm lao động. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Bảo đảm tốt an ninh trật tự và thực hiện tốt công tác ATLĐVSMT.


## 2. Về đầu tư:

- Tổ chức thực hiện đúng tiến độ việc đầu tư 2 máy ép cho Phân xưởng ceramic
- Tiếp tục nghiên cứu dự án đầu tư nhà máy mới, chuẩn bị di dời Công ty đến địa điểm mới theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai.
- Tìm hiểu mua bán sát nhập một số Công ty làm ăn thua lỗ để cải tạo nâng cấp sản xuất các chủng loại gạch cao cấp có kích thước lớn, nhằm tăng khả năng cạnh tranh. - Khi có phương án đầu tư, Công ty sẽ phát hành tăng vốn Điều lệ.

Trên đây là báo cáo về kết qủa SXKD năm 2018 và dự kiến kế họach SXKD năm $2019 \mathrm{~B} Đ H$ cùng tòan thể CBCNV Công ty quyết tâm phấn đấu hòan thành các mục tiêu kế họach sản xuất kinh doanh năm 2019 mà Đại hội đồng cổ đông đề ra:

Xin trân trọng cám ơn./.

## Nơi nhận:

- Nhu trên;
- $H D Q T, B K S$;
- Luu KHVT, TCHC


TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH

Số: 01/BC-BKS

CộNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------oOo------
Biên Hòa, ngày 04 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO

THẨM Đ!̣nh TÌNH Hìn HOẠT ĐộNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM TÀI CHÍNH 2018 CỦA CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH

Kính thưa Đại hội

- Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định tại điều lệ Công ty CP gạch men Thanh Thanh;
- Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 2018 của Công ty CP gạch men Thanh Thanh;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP gạch men Thanh Thanh đã được kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam,
Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội Đồng Cổ Đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2018 như sau:
A. Các chỉ tiêu:

| TT | Chị tiêu | Đvt | $\begin{gathered} \text { KH } \\ 2018 \end{gathered}$ | $\begin{gathered} \text { TH } \\ 2018 \end{gathered}$ | $\begin{aligned} & \text { TH } \\ & 2017 \end{aligned}$ | $\begin{gathered} \text { TH } 2018 \\ \text { so KH } \\ 2018 \end{gathered}$ | $\begin{gathered} \text { TH } 2018 \\ \text { so TH } \\ 2017 \end{gathered}$ |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4=2/1 | $5=2 / 3$ |
| I | Kết quả SXKD |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Doanh thu thuần | Tr. đồng | 362.345 | 398.274 | 344.269 | 109,92 | 115,69 |
| 2 | Giá vốn hàng bán | " | 315.459 | 344.951 | 290.390 | 109,35 | 118,79 |
| 3 | Lợi nhuận gộp | " | 46.886 | 53.323 | 53.879 | 113,73 | 98,97 |
| 4 | Doanh thu HĐTC | " |  | 1.717 | 2.183 |  | 78,65 |
| 5 | Chi phí tài chính | " |  | 2.126 | 872 |  | 243,81 |
| 6 | Chi phí bán hàng | " | 16.000 | 15.463 | 15.532 | 96,64 | 99,56 |
| 7 | Chi phí quản lý DN | " | 15.000 | 19.131 | 15.602 | 127,54 | 122,62 |
| 8 | Lợi nhuận từ HĐSXKD | " | 15.886 | 18.321 | 24.056 | 115,33 | 76,16 |
| 9 | Thu nhập khác | " |  | 438 | . 576 |  | 76,04 |
| 10 | Chi phí khác | " |  | 26 | 100 |  | 26 |
| 11 | Lợi nhuận khác | " |  | 412 | 475 |  | 86,74 |


| 12 | Tổng lợi nhuận trước thuế | " | 15.886 | 18.733 | 24.532 | 117,92 | 76,36 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| II | Các chỉ tiêu khác |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Sản lượng sản xuất | Tr. m ${ }^{2}$ | 4,800 | 5,390 | 4,759 | 112,29 | 113,26 |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | " | 4,900 | 5,283 | , 4,714 | 107,82 | 112,07 |
| 3 | Giá trị hàng hóa tồn kho | Tr. đồng |  | 99.392 | 78.181 |  | 127,13 |
| 4 | Khấu hao TSCĐ | Tr. đồng | 5.043 | 5.136 | 4.922 | 101,84 | 104,35 |
| 5 | Tình hình công nợ | Tr. đồng |  |  |  |  |  |
|  | Tổng nợ phải thu | " |  | 61.834 | 30.611 |  | 202,00 |
|  | Tổng nợ phải trả | " |  | 118.708 | 91.257 |  | 130,08 |

## B. Nhận xét đánh giá:

Năm 2018, Công ty đã thực hiện nhiệm vụ SXKD như sau:

- Sản lượng sản xuất tăng $12,29 \%$ so với KH đề ra, tăng $13,26 \%$ so với năm 2017
- Sản lượng tiêu thụ tăng 7,82\% so với kế hoạch đề ra, tăng $12,07 \%$ so với năm 2017
- Doanh thu tiêu thụ tăng $9,92 \%$ so với kế hoạch đề ra, tăng $15,69 \%$ so với năm 2017.
- Tổng lợi nhuận trước thuế tăng $17,92 \%$ so với kế hoạch đề ra nhưng giảm $23,64 \%$ so với năm 2017.


## - Nguyên nhân:

Tình hình tiêu thụ gặp nhiều khó khăn do giá thành sản phẩm cao. Nhu cầu của sản phẩm gạch kích thước nhỏ trên thị trường giảm dần và cạnh tranh gay gắt, trong khi đó gạch quy cách ( $250 \times 400$ ) mm và ( $300 \times 450$ )mm là sản phẩm chủ lực của công ty hiện nay nên rất khó tiêu thụ. Ban điều hành công ty đã tăng cường chỉ đạo công tác quản lý và tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, tích cực cải tiến kỹ thuật, thay đổi cơ cấu sản phẩm trên dây chuyền của phân xưởng I từ quy cách $(250 \times 400) \mathrm{mm}$ sang quy cách ( $300 \times 600$ ) mm nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường, góp phần tăng giá bán, tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm từ đó tăng chỉ tiêu lợi nhuận cụ thể:

+ Tỷ trọng giá vốn trên doanh thu: kế hoạch 2018 xây dựng là $87,06 \%$, thực hiện là $86,61 \%$, Như vậy thực hiện năm 2018 thấp hơn kế hoạch 2018. Từ đó giúp lợi nhuận tăng $24,95 \%$ so với kế hoạch.
+ Khấu hao TSCĐ thực hiện năm 2018 tăng $1,84 \%$ so với kế hoạch.
+ Doanh thu từ hoạt động tài chính năm 2018 giảm $21,35 \%$ so với năm trước.
+ Chi phí bán hàng giảm $3,36 \%$ so với kế hoạch, giảm $0,44 \%$ so với năm 2017 .
+ Chi phí quản lý tăng $27,54 \%$ so với kế hoạch, tăng $22,62 \%$ so với năm 2017.


## - Một số chỉ tiêu tài chính khác trong năm 2018 như sau:

+ Giá trị dự trữ nguyên liệu, vật liệu, công cụ dụng cụ và hàng hóa tồn kho tới thời điểm 31/12/2018 là 99,392 tỷ đồng, tăng tương ứng $27,13 \%$ so với năm 2017 (chủ yếu là nguyên vật liệu chính và thành phẩm, tuy nhiên ç̂ng ty cũng đã đánh giá trích lập dự phòng giảm giá sản phẩm tồn kho một cách tích cực và trung thực).
+ Tình hình công nợ:
- Nợ phải thu tăng $102 \%$ so với năm 2017
- Nợ phải trả tăng $30,08 \%$ so với năm 2017


## - Hoạt động của hội đồng quản trị (HĐQT):

HĐQT hoạt động tuân thủ theo điều lệ và quy chế của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Không có biểu hiện nào vi phạm pháp luật và chế độ chính sách của Nhà nước cũng như các quy định hiện hành.

Qua xem xét các nghị quyết và tham dự các cuộc họp HĐQT từng tháng, quý, năm, Ban kiểm soát nhận thấy: các kỳ họp đều có kiểm điểm nghị quyết kỳ họp trước, triển khai chủ trương chỉ đạo kỳ họp kế tiếp và đưa ra định hướng cho SXKD. Phê duyệt dự án đầu tư bổ sung thêm hai máy ép nhằm nâng cao hiệu quả cho hoạt động sản xuất của phân xưởng gạch ceramic được ổn định. Sự đóng góp tích cực của từng thành viên HĐQT cho kế hoạch SXKD của Công ty đều mang hiệu quả và chất lượng.

## - Hoạt động của Ban điều hành:

Ban điều hành đã triển khai các nghị quyết của HĐQT đề ra.
Công ty kí kết các hợp đồng mua bán sản phẩm và nguyên nhiên vật liệu đầy đủ đảm bảo đúng nguyên tắc quy chế tài chính.

Ban điều hành đã đôn đốc chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, các phân xưởng sản xuất tăng cường quản lý, tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, tăng cường kiểm soát nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển thêm các đại lý tiêu thụ ở miền Trung, Tây Nguyên, và miền Tây... đồng thời phát triển các mẫu mới, đặc biệt là sản phẩm cao cấp ốp tường quy cách ( $300 \times 600$ )mm từng bước thay thế cho gạch quy cách ( $250 \times 400$ )mm để đáp ứng nhu cầu thị trường.

Tuy nhiên Ban điều hành cần lưu ý:
Công ty cần có biện pháp giảm giá trị tồn kho và công nợ cuối năm.
Công ty phải chủ động tìm nguồn nguyên liệu có chất lượng ổn định, giá cả hợp lý để đảm bảo sản xuất ổn định, giảm chi phí giá thành sản phẩm.

Công ty đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm thông qua mở rộng thị trường các tỉnh và tìm
thêm các nhà phân phối lớn.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 3 thành viên, mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể theo biên bản họp phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát ngày 14/5/2018. Hàng tháng và quý thường xuyên trao đổi các vấn đề về quản lý và hoạt động SXKD của Công ty. Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, xem xét các nghị quyết và có ý kiến với $\mathrm{H} Q \mathrm{QT}$, Ban điều hành về việc quản trị công ty.

Trên đây là báo cáo mà Ban kiểm soát đã phân tích theo báo cáo thực hiện của Công ty và báo cáo đã được kiểm toán xin trình đại hội cho ý kiến.
trưông ban kie̊n soát thune


HOÀNG VĂN VỮNG

CÔNG TY CỚ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH
Địa chỉ: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai
Mẫu CBTT-03
Tel: 02513836549
Fax: 02513836305

## BÁO CÁO TÀl CHÍNH TÓM TÅT NĂM 2018



## II.KÉT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

| STT | Chỉ tiêu | Kỳ báo cáo | Kỳ trước |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch | 402,014,211,250 | 347,010,005,332 |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 3,739,751,475 | 2,740,840,827 |
| 3 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấ | 398,274,459,775 | 344,269,164,505 |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 344,951,001,694 | 290,389,838,283 |
| 5 | LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 53,323,458,081 | 53,879,326,222 |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 1,717,433,854 | 2,183,121,841 |
| 7 | Chi phí tài chính | 2,126,403,200 | 872,231,086 |
| 8 | Chi phí bán hàng | 15,463,113,392 | 15,531,633,153 |
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 19,130,826,798 | 15,602,284,621 |
| 10 | Lợi phuận thuần tư hoạt động kinh doanh | 18,320,548,545 | 24,056,299,203 |
| 11 | Thu nhập khác | 438,181,818 | 575,744,285 |
| 12 | Chi phí khác | 25,762,655 | 100,488,814 |
| 13 | Lợi nhuận khác | 412,419,163 | 475,255,471 |
| 14 | Tồng lợi nhuận kế toán trước thuế | 18,732,967,708 | 24,531,554,674 |
| 15 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 3,665 455,743 | 4,879,236,732 |
| 16 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh ng | 15,067,511,965 | 19,652,317,942 |
| 17 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 2,031 | - 2,642 |

## III. CÁC CHİ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

| STT | Chỉ tiêu | Đvt | Kỳ báo cáo | Kỳ trước |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Cơ cấu tài sẩn <br> - Tài sản dài hạn / Tổng tài sản <br> - Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản | \% | $\begin{array}{r} 15.21 \\ 84.79 \\ \hline \end{array}$ | 19.05 80.95 |
| 2 | Cợ cấu nguồn vốn <br> - Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn <br> - Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng ny | \% <br> uồn v | $\begin{aligned} & 50.38 \\ & 49.62 \end{aligned}$ | 44.3 ! $55.6 \mathrm{C}^{\prime}$ |
| 3 | Khả năng thanh toán <br> - Khả năng thanh toán nhanh <br> - Khả năng thanh toán hiện hành | Lần | $\begin{aligned} & 0.87 \\ & 1.74 \end{aligned}$ | +184 |
| 4 | Tỷ suất lợi nhuận <br> - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng <br> - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doan <br> - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồ | $\begin{gathered} \hline \% \\ \text { tài sả } \\ \text { h thu } \\ \hline \text { vốn } \end{gathered}$ | $\begin{array}{r} 6.40 \\ 3.78 \\ 12.89 \\ \hline \end{array}$ | 9.54 5.71 17.13 |

Đòng nab-्टgzy 20 tháng 03 năm ?019.

TÔNG CÔNG TY VLXD SÔ 1-CTCP CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH $\cos \rangle 80$
Số: 11 /Ttr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỌI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
$\cos \& 80$
Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2019

## TÒ̀ TRÌNH

(V/việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018)

## Kính gưi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh

- Căn cứ Điều lê tổ chức và họat động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng thông qua ngày 11 tháng 04 năm 2017;
- Căn cư nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 26/4/2018;
- Căn cứ kết quả Sản xuất Kinh doanh năm 2018 của Công ty,

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019 phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018 như sau:

1. Tổng lợi nhuận trước thuế:
18.732.967.708 đ
2. Lợi nhuận sau thuế:
3. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước:
15.067.511.965 đ
4. Lợi nhuận còn lại:
17.659.677.169 đ

Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018:

+ Chia cồ tức $15 \% /$ /Vốn Điều lệ :
32.727.189.134 đ
8.910.792.000 đ
+ Qũy Đầu tư phát triển( $15 \%$ LNST): 2.260.126.795 đ
+ Qũy khen thưởng và phúc lợi: 3.000.000.000 đ

Trong đó:

- Qũy khen thưởng 1.500.000.000 đ
- Qũy Phúc lợi
1.500.000.000 đ
+ Thưởng HĐQT, BKS : 685.945 .155 đ

Trong đó:

- Thưởng HĐQT, BKS (12 tháng thù lao)
276.000.000 đ
- Thưởng thêm HĐQT, BKS ( $15 \%$ lợi nhuận vượt KH ); 409.945.155 đ

5. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:
17.870.325.184 đ

Kính trình Đại hội đồng cồ đông xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.


TỎNG CÔNG TY VLXD SÓ 1-CTCP CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH $\cos \rangle 80$
Số: $12 / \mathrm{Ttr}$ - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỌ́I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
$\cos >80$
Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRİNH

(Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và Dụ kiến thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019)

## Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty CP gạch men Thanh Thanh năm 2019

- Căn cư Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh

Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2017;

- Căn cú Nghị quyết Đại hội cổ đông thương niên năm 2018 của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gach men Thanh Thanh đề nghị Đai hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua:

1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:

| STT | Họ và tên | Chức danh | Mức/tháng | $\begin{gathered} \text { Số } \\ \text { tháng } \end{gathered}$ | hành tiền(số tròn) |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 |  |  |  |  |  |
| 1. | Phạm Thành Tuân | CT HĐQT | 5.000.000 | 12 | 60.000 .000 đồng |
| 2. | Trần Hưng Lương | TV HĐQT | 3.000.000 | 12 | 36.000 .000 đồng |
| 3. | Lã Thái Hiệp | TV HĐQT | 3.000 .000 | 4,5 | 13.500 .000 đồng |
| 4. | Võ Thị Thu Thủy | TV HĐQT | 3.000 .000 | 12 | 36.000 .000 đồng |
| 5. | Nguyễn Xuân Thắng | TV HĐQT | 3.000 .000 | 12 | 36.000 .000 đồng |
| 6. | Võ Văn Tùng | TV HĐQT | 3.000 .000 | 7,5 | 22.500 .000 đồng |
| 7. | Phạm Việt Thắng | TB KS | 3.000 .000 | 4 | 12.000.000 đồng |
| 8. | Hoàng Văn Vữg | TB KS | 3.000 .000 | 8 | 24.000 .000 đồng |
| 9. | Nguyễn Thừa Vũ | TV BKS | 1.500 .000 | 12 | 18.000.000 đồng |
| 10. | Nguyễn Hoàng Trung | TV BKS | 1.500 .000 | 4 | 6.000 .000 đồng |
| 11. | Lê Nguyễn Quốc Trung | TV BKS | 1.500 .000 | 8 | 12.000.000 đồng |
| CỖNG 276.000 .000 đồng |  |  |  |  |  |

2. Đề nghị Đại hội phê duyệt mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 là:
a) Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng
b) Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000 .000 đồng/người/tháng
c) Trưởng ban kiểm soát: 3.000 .000 đồng/người/tháng
d) Thành viên Ban kiểm soát: 1.500 .000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

## Nơi nhận:

- Nhut trên;
- Các TV HĐQT, BKS, BĐH;
- Lıг HĐQT.


TÔNG CÔNG TY VLXD SÓ 1-CTCP
CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH $\cos >80$
Số: 01/Ttr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

$$
\cos \diamond 80
$$

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2019

## TÒ̀ TRÌNH

(V/việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn Công ty kiểm tóan độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2019)

## Kính gưi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh

- Căn cư Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cú Luật chúng khoán số 70/2006/QH11 Quốc hội nuoớc Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cú Luật số 62/2010/QH12 sủa đđổi, bổ sung một số điều của Luật chưng khoán Quốc hội nuớc Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản thi hành Luật Chúng khoán;
- Căn cú Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chúng khoán và Luật sủa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chưnn khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và họat động của Công ty Cổ Phần Gạch Men Thanh Thanh đuược Đại hội đồng thông qua ngày 11 tháng 04 năm 2017,

Ban kiểm soát Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

## TM. BAN KIỂN SOÁT TRUOƠNG BAN

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BĐH;
- Luu BKS


HOÀNG VĂN VŨNG

TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH COS $>80$
Số: 13 /BC - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
Cos \& 80
Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
(Về việc thực hiện Đầu tư Nhà máy mới)

## Kính gủi: Đạ̣ hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh

- Căn cú Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh đ̛ược Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2017;
- Căn cú nghi quyết của Đại hội đồng cổ đông thuờng niên năm 2018 ngày 26/4/2018 đã thông qua về việc Đầu tư Nhà máy mói;
- Căn cú tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018,

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 việc thực hiện đầu tư dự án nhà máy mới như sau: Sau khi có Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2018, HĐQT đã chỉ đạo thành lập Tổ dự án đầu tư nhà máy mới. Tổ dự án đã tích cực chủ động xây dựng nhiều phương án đầu tư để so sánh về chi phí và hiệu quả đầu tư. Tổ chức nhiều cuộc họp, đi khảo sát thị trường, trực tiếp làm việc với nhiều nhà cung cấp thiết bị máy móc tại một số nước Châu âu và Trung Quốc. Mặt khác, tổ chức đi khảo sát nhiều địa điểm đầu tư ở các khu vực thuận lợi nhất cho việc xây dựng nhà máy mới. Tuy nhiên, cho đến nay HĐQT chưa chọn được phương án đầu tư nào hiệu quả nhất, tối ưu nhất. Do vậy, HĐQT báo cáo với Đại hội và xin Đại hội giao cho HĐQT tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và lựa chọn phương án đầu tư nhà máy mới hiệu quả nhất và giải quyết các thủ tục tiếp theo để thực hiện dự án đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

## Noi nhận:

- Nhu trên;
- TV HĐQT, BKS, BĐH;
- Lư HĐQT.

TM. HÔHEÔNG QUẢN TRI


TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH
$\cos \diamond 80$
Số: 14 /BC - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc $\cos \rangle 80$
Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO

(Về việc thưcc hiện mua bán doanh nghiệp
khác (M\&A) và đầu tuv vào các Công ty cùng ngành nghề)

## Kính gưi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh

- Căn cư Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cú Luât Chúng khoán số 70/2006/QH11 được ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cú Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2017;
- Căn cú nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thuờng niên năm 2018 ngày 26/4/2018 đã thông qua về việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết địinh mua bán doanh nghiệp khác (M\&A) và đầu tu vào Công ty khác cùng ngành nghề.

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau: Năm 2018, Hội đồng quản trị chưa lựa chọn được phương án tối ưu việc mua bán doanh nghiệp khác (M\&A) và đầu tư vào Công ty khác cùng ngành nghề. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao cho Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục tìm kiếm lựa chọn và quyết định việc mua bán doanh nghiệp khác ( $M \& A$ ) và đầu tư vào Công ty khác cùng ngành nghề; Thời gian thực hiện và thực hiện các công việc khác có liên quan đúng theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu HĐQT.


TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP
CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH
$\cos >80$
Số: $15 / \mathrm{BC}-\mathrm{HĐQT}$

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc $\cos >80$
Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2019


#### Abstract

BÁO CÁO (Về việc phát hành tăng vốn Điều lệ năm 2018)


## Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần gach men Thanh Thanh

- Căn cú Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nuơóc Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chưng khoán số 70/2006/QH11 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cúr Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Gạch Men Thanh Thanh được Đại hội đồng thông qua ngày 11 tháng 04 năm 2017,
- Căn cú nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 26/4/2018 đã thông qua về việc phát hành tăng vốn Điều lệ của Công ty,

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội cổ đông như sau: Năm 2018, do Công ty chưa chọn được phương án đầu tư nhà máy mới và phương án mua bán doanh nghiệp khác (M\&A) và đầu tư vào Công ty khác cùng ngành nghề. Do vậy, chưa cần phải phát hành tăng vốn Điều lệ. Khi có nhu cầu cần tăng vốn, căn cứ tình hình thực tế của Công ty, HĐQT sẽ tổ chức phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Nhut trên;
- TVHĐQT, BKS, BĐH;
- Luи HĐQT.

TM HÔI ĐÔNG QUẢN TRI
CHOU TITCH


